

Nam Ninh, ngày 12 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Ôn tập Kỳ thi Tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026
Môn Hóa Học

A/ CĂN CỨ

1. Các văn bản chỉ đạo:

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2020);
- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông, trong đó quy định chương trình môn Hóa học ở cấp Trung học phổ thông;
- Căn cứ Công văn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Kế hoạch năm học 2025 - 2026 và các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 12 tham dự Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2026.
- Căn cứ kế hoạch 16/KH - THPT tổ chức ôn thi tốt nghiệp năm học 2025-2026 ngày 19 tháng 9 năm 2025 của trường THPT LÝ TỰ TRỌNG.
- Căn cứ thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành qui định về dạy thêm học thêm.

2. Căn cứ tình hình thực tế, nguyện vọng đăng kí của học sinh

- Căn cứ vào tình hình thực tế về đội ngũ giáo viên bộ môn Hóa học, cơ sở vật chất, điều kiện dạy học và học tập của Nhà trường trong năm học 2025 - 2026;
- Căn cứ vào kết quả khảo sát chất lượng học kì I học 2025 - 2026 do Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình tổ chức;
- Căn cứ vào số lượng học sinh đăng kí lựa chọn môn Hóa học trong Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2026.
- Căn cứ vào nhu cầu, nguyện vọng ôn tập, định hướng xét tốt nghiệp và tuyển sinh đại học, cao đẳng của học sinh lớp 12.
- Trên cơ sở các căn cứ nêu trên, nhóm Hóa học Trường THPT LÝ TỰ TRỌNG xây dựng Kế hoạch ôn tập Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2026 môn Hóa học nhằm tổ chức ôn tập có hệ thống, phù hợp với đối tượng học sinh, đáp ứng yêu cầu của kì thi và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

B/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hướng dẫn học sinh ôn tập, tự ôn tập nhằm giúp học sinh hệ thống hóa kiến thức, phân loại được các dạng bài tập và có phương pháp phù hợp để hoàn thành các phần trong đề thi tốt nghiệp THPT năm học 2025- 2026.

- Giúp học sinh rèn luyện kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn đáp ứng được yêu cầu đổi mới của đề thi tốt nghiệp THPT năm học 2025 -2026.

- Phát huy tính tích cực, tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh...

2. Yêu cầu:

- Về kiến thức

+ Xây dựng nội dung ôn tập xuyên suốt quá trình và kế hoạch cụ thể trên cơ sở kế hoạch dạy thêm của nhà trường

+ Nắm vững chuẩn kiến thức, kỹ năng các nội dung trọng tâm của bộ môn để chuẩn bị bài giảng phù hợp với đối tượng học sinh.

+ Thực hiện nghiêm túc nề nếp chuyên môn (soạn bài, lên lớp, chấm trả bài...).

+ Tiến hành ôn tập đúng thời gian quy định đảm bảo kịp thời củng cố, rèn luyện kiến thức để học sinh nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện.

+ Phân loại và xây dựng kế hoạch bài học phù hợp cho đối tượng học sinh, chú ý đến từng đối tượng học sinh (sau khi đã phân loại).

+ Sử dụng kết hợp nhiều hình thức ra đề và chấm: Trực tiếp, online qua zalo, googleforms, app onluyen.vn....

+ Làm bài tổng hợp theo từng chủ đề và đề tổng hợp các chủ đề đã học.

- Về kỹ năng làm bài khi luyện đề

+ Dễ làm trước, khó làm sau.

+ Đọc câu hỏi, định hình câu trả lời rồi dò đáp án.

+ Đối với dạng câu hỏi lựa chọn đúng – sai, câu phủ định: Gạch chân từ khóa, tuyệt đối không đọc lướt.

+ Đối với câu khó: Dùng phương pháp loại trừ.

+ Tuyệt đối không bỏ trống đáp án.

C/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân:

- Thuận lợi:

+ Từ năm 2025, các học sinh đăng ký học môn Hóa học là tự nguyện theo nhu cầu nên việc học thụ động, học cho xong, hay học để qua tốt nghiệp về cơ bản không còn nữa.

+ Nhiều câu hỏi thuộc mức độ nhận biết, thông hiểu giúp học sinh trung bình lấy điểm 5-7 dễ dàng.

- Khó khăn:

+ Việc phân hoá đối tượng học sinh trong 1 lớp hầu như không thực hiện, việc nâng mức độ kiến thức để có thể giải quyết được dù chỉ 1 câu mức độ cao đòi hỏi cả thầy và trò phải rất rất tích cực mới có thể làm được

+ Kiến thức bộ môn khó (Các em vừa phải nắm được bản chất, vừa phải vận dụng để làm bài tập, vừa phải vận dụng thực tế).

+ Thời gian ôn tập không nhiều như các năm trước .

- Nguyên nhân

Một số học sinh chưa có nền tảng kiến thức vững chắc từ các lớp dưới, dẫn đến khó khăn trong việc tiếp thu và hệ thống kiến thức ở lớp 12.

Sự chênh lệch về mục tiêu học tập và định hướng nghề nghiệp của học sinh (xét tốt nghiệp, xét tuyển đại học) ảnh hưởng đến mức độ đầu tư thời gian .

Áp lực thi cử, tâm lí học nhiều môn cùng lúc khiến học sinh chưa phân bổ thời gian ôn tập hợp lí .

Điều kiện học tập, khả năng tự học của một số học sinh còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả ôn tập.

2. Kết quả điểm trung bình Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2025

- Tổng số học sinh: Đủ tốt nghiệp: tỷ lệ 100%

3. Biên chế lớp và phân công giáo viên dạy ôn tập môn Hóa học Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026:

- Tổng số lớp ôn tập môn học: 07

- Phân công giáo viên giảng dạy:

Cô Trần Thị Dung: 12a1

Thầy Đặng Xuân Minh: 12a9; 12a11

Cô Dương Thị Thùy Linh: 12a2; 12a4

Cô Cao Thùy Vân: 12a10

Cô Trần Thị Đào: 12a3

D/ NỘI DUNG

I. Chỉ tiêu tốt nghiệp năm 2026 đối với môn học

- **Chỉ tiêu chung:** Đủ TN 100%, điểm bình quân trên 7,0 đ

- **Chỉ tiêu cụ thể:**

+ Số HS đạt điểm từ 9,0 - 10,0: 50

+ Số HS đạt điểm từ 8,0 - < 9,0: 100

+ Số HS đạt từ 6,0 - < 8,0: 198

+ Số HS đạt từ 5,0 - < 6,0: 10

+ Số HS đạt từ >1,0 - < 5,0: 05

+ Số HS đạt từ 0 - 1,0: 0

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Nhiệm vụ

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác ôn tập Kỳ thi Tốt nghiệp THPT theo Kế hoạch đề ra, đúng quy định và phù hợp điều kiện thực tiễn tại đơn vị.

Đảm bảo học sinh được tổ chức ôn tập bài bản, hợp lý, được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng, đáp ứng tốt nhất yêu cầu của Kỳ thi và cấu trúc định dạng đề thi Tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GDĐT; được tạo điều kiện để phát huy tốt nhất khả năng của bản thân và không có học sinh nào bị bỏ lại đằng sau.

2. Giải pháp:

2.1. Tổ chức rà soát, phân loại đối tượng HS từ đó đề xuất biện pháp ôn tập phù hợp

- Căn cứ phân loại: Kết quả học tập của học sinh trên lớp, kết quả điểm kiểm tra khảo sát đầu năm, giữa và cuối kì I của sở giáo dục và đào tạo Ninh Bình.
- Cách phân loại Hs theo nhóm đối tượng tốt, khá, đạt, chưa đạt.
- Thống kê một số biện pháp, giải pháp tương ứng.

* **Cách phân loại:** Trên cơ sở các căn cứ nêu trên, học sinh được phân loại theo năng lực học tập thành các nhóm cơ bản sau:

- *Nhóm 1: Học sinh có học lực Chưa đạt:* Kiến thức nền tảng còn hổng, kỹ năng làm bài trắc nghiệm hạn chế, cần được củng cố kiến thức cơ bản và hỗ trợ thường xuyên.
- *Nhóm 2: Học sinh có học lực Đạt:* Nắm được kiến thức cơ bản nhưng chưa vững, kỹ năng vận dụng còn chậm, cần được rèn luyện thường xuyên và hệ thống hóa kiến thức.
- *Nhóm 3: Học sinh Khá, Tốt:* Có nền tảng kiến thức tốt, khả năng vận dụng, phân tích và làm bài nhanh, có nhu cầu nâng cao điểm số để xét tuyển đại học, cao đẳng.

2.2. Biện pháp, giải pháp nâng cao chất lượng ôn tập đối với học sinh có kết quả học tập còn hạn chế, chưa đạt

a. Phân nhóm học sinh chưa đạt theo các nguyên nhân

- *Hạn chế vì năng lực:* Là những học sinh có khả năng tiếp thu chậm, nền tảng kiến thức còn yếu, khả năng ghi nhớ và vận dụng kiến thức vào làm bài trắc nghiệm còn nhiều hạn chế; thường gặp khó khăn khi đọc - phân tích câu hỏi.
- *Hạn chế vì chưa chăm chỉ, thiếu ý thức học tập:* Là những học sinh có năng lực tiếp thu ở mức trung bình trở lên nhưng chưa có ý thức tự giác trong học tập, chưa đầu tư thời gian ôn tập; còn tâm lý học đối phó, chưa thực sự chủ động tham gia các hoạt động ôn tập.
- *Hạn chế vì chưa có phương pháp học tập hiệu quả:* Là những học sinh có thái độ học tập tương đối tốt nhưng chưa biết cách học tập phù hợp; học dàn trải, ghi nhớ máy móc, chưa biết hệ thống hóa kiến thức, chưa nắm được kỹ năng làm bài trắc nghiệm dẫn đến kết quả chưa đạt yêu cầu.

b. Đề ra các giải pháp

- **Đối với học sinh có kết quả hạn chế vì năng lực:**
 - + Tập trung củng cố kiến thức cơ bản, trọng tâm theo từng bài, từng chủ đề; giảm tải nội dung nâng cao, đảm bảo học sinh nắm chắc kiến thức tối thiểu;
 - + Hướng dẫn học sinh cách ghi nhớ bằng sơ đồ tư duy, bảng thống kê, so sánh.
 - + Tăng cường luyện tập các câu hỏi trắc nghiệm ở mức độ nhận biết và thông hiểu; tổ chức sửa bài chi tiết, kịp thời phát hiện và khắc phục lỗ hổng kiến thức;
 - + Giáo viên theo dõi sát tiến độ học tập, động viên, khích lệ để học sinh tự tin, tránh tâm lý chán nản, bỏ cuộc.
- **Đối với học sinh có kết quả hạn chế vì chưa chăm chỉ:**
 - + Tăng cường công tác quản lý, theo dõi việc học tập thông qua giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và sự phối hợp của phụ huynh;
 - + Xây dựng kế hoạch ôn tập cụ thể theo tuần, theo giai đoạn; giao nhiệm vụ học tập rõ ràng, phù hợp với năng lực của học sinh;
 - + Kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để nâng cao ý thức học tập; kịp thời nhắc nhở, động viên học sinh tham gia đầy đủ các buổi ôn tập;
 - + Tư vấn, định hướng cho học sinh nhận thức rõ vai trò của Kỳ thi tốt nghiệp THPT và ý

nghĩa của việc đạt chuẩn kiến thức môn Vật lý.

- **Đối với học sinh có kết quả hạn chế vì chưa có phương pháp học tập hiệu quả:**

+ Hướng dẫn học sinh phương pháp học tập khoa học: hệ thống hóa kiến thức theo chuyên đề, lập sơ đồ tư duy.

+ Rèn luyện kỹ năng làm bài thi trắc nghiệm: đọc kỹ câu hỏi, xác định từ khóa, loại trừ phương án nhiễu, quản lý thời gian làm bài;

+ Tổ chức các buổi hướng dẫn cách ôn tập, cách tự học và tự đánh giá kết quả học tập;

+ Khuyến khích học sinh trao đổi, học nhóm, chia sẻ kinh nghiệm học tập để nâng cao hiệu quả ôn tập.

2.3. Đối mới phương pháp, hình thức ôn tập

- Đối mới phương pháp ôn tập theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh; chuyển từ ôn tập thụ động, ghi nhớ máy móc sang ôn tập có hệ thống, chú trọng hiểu bản chất.

- Tổ chức ôn tập theo chuyên đề, mạch kiến thức, giúp học sinh dễ dàng hệ thống hóa kiến thức, tránh học dàn trải, trùng lặp;

- Kết hợp linh hoạt các hình thức ôn tập: ôn tập trên lớp, ôn tập theo nhóm, hướng dẫn tự học ở nhà; tăng cường trao đổi, thảo luận nhằm củng cố và khắc sâu kiến thức;

- Đẩy mạnh rèn luyện kỹ năng làm bài thi trắc nghiệm thông qua việc luyện tập đa dạng các dạng câu hỏi; hướng dẫn học sinh cách đọc - phân tích câu hỏi, nhận diện từ khóa, loại trừ phương án nhiễu và quản lý thời gian làm bài;

- Tăng cường tổ chức luyện đề, thi thử theo cấu trúc và thời gian của Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông; phân tích, rút kinh nghiệm sau mỗi lần kiểm tra để học sinh điều chỉnh phương pháp ôn tập;

- Ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện dạy học hiện đại trong quá trình ôn tập: sử dụng sơ đồ tư duy, bảng hệ thống hóa, bài tập trực tuyến nhằm nâng cao hứng thú học tập của học sinh;

- Lòng ghép giáo dục tư tưởng, thái độ học tập nghiêm túc, ý thức trách nhiệm trong quá trình ôn tập; tạo môi trường học tập tích cực, thân thiện, giúp học sinh tự tin khi bước vào Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2026.

2.4. Nâng cao hiệu quả của kiểm tra, đánh giá, thi thử tốt nghiệp THPT

- Đa dạng hóa hình thức kiểm tra đánh giá: kiểm tra miệng, trắc nghiệm, trực tiếp, trực tuyến, xử lý tình huống đề bài, giao chuyên đề ôn tập...

- Tổ chức cho HS tham gia các đợt thi thử tốt nghiệp THPT để học sinh đánh giá được năng lực và điều chỉnh phương pháp ôn tập hiệu quả hơn...

- Xử lý các bài kiểm tra bằng các hình thức chấm chữa bài đa dạng giúp HS tự nhận ra điểm còn hạn chế và cách sửa: cho học sinh tự chấm bài của mình, của bạn, sử dụng công nghệ AI để chấm cụ thể, chi tiết, cách sửa...

2.4. Nâng cao hiệu quả của kiểm tra, đánh giá, thi thử tốt nghiệp THPT

- Đa dạng hóa hình thức kiểm tra đánh giá: kiểm tra miệng, trắc nghiệm, trực tiếp, trực tuyến, xử lý tình huống đề bài, giao chuyên đề ôn tập...

- Tổ chức cho HS tham gia các đợt thi thử tốt nghiệp THPT để học sinh đánh giá được năng lực và điều chỉnh phương pháp ôn tập hiệu quả hơn...

- Xử lý các bài kiểm tra bằng các hình thức chấm chữa bài đa dạng giúp HS tự nhận ra điểm còn hạn chế và cách sửa: cho học sinh tự chấm bài của mình, của bạn, sử dụng công nghệ AI để chấm cụ thể, chi tiết, cách sửa...

2.5. Xây dựng các chuyên đề, bố trí thời lượng, thời gian ôn tập phù hợp

a) Thời gian, thời lượng dự kiến

- Tổng thời gian: 35 tuần học.
- Tổng thời lượng: 70 tiết.
- Thời lượng mỗi tuần: 2 tiết/tuần.
- Lịch học: Theo thời khóa biểu của nhà trường.

b) Tổ chức ôn tập các chuyên đề ôn tập

* **Giai đoạn I: Tổng số tiết dự kiến 13 tiết bắt đầu từ 08/09/2025 – 31/10/2025**

Thời gian tổ chức ôn tập và số tiết ôn tập

STT	Số tiết	Tiết theo PPCT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện
1	4	1- 4	Chuyên đề 1 : Ôn tập ester – lipid	Tuần 3,4
2	2	5 - 6	Chuyên đề 2: carbohydrate	Tuần 5
3	4	7-19	Chuyên đề 3: Amine-Amino acid	Tuần 6,7
4	2	11-12	Ôn tập tổng hợp kiến thức chuyên đề 1,2,3 theo định dạng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT	Tuần 8
5	1	13	Luyện đề tổng hợp kiến thức chuyên đề 1,2,3 theo định dạng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT	Tuần 9
TỔNG SỐ TIẾT DỰ KIẾN: 13 tiết				

*** Giai đoạn II: Tổng số tiết dự kiến: 11, từ ngày 10/11/2025 đến ngày 31/12//2025**

Thời gian tổ chức ôn tập và số tiết ôn tập

STT	Số tiết	Tiết theo PPCT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện
1	2	1- 2	Chuyên đề 1: Ôn tập peptide- protein – enzyme	Tuần 11
2	2	3 - 4	Chuyên đề 2: Ôn tập Polymer	Tuần 12
3	2	5 - 6	Chuyên đề 3: Ôn tập vật liệu Polymer	Tuần 13
4	2	7-8	Chuyên đề 4: Ôn tập : pin điện và điện phân	Tuần 15
5	3	9-11	Luyện đề tổng hợp kiến thức chuyên đề 1,2,3 theo định dạng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT	Tuần 17
TỔNG SỐ TIẾT DỰ KIẾN: 11 tiết				

Giai đoạn 3: 18 tiết bắt đầu từ ngày 19/1/2026 đến ngày 15/03/2026

Thời gian tổ chức ôn tập và số tiết ôn tập

STT	Số tiết	Tiết theo PPCT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện
1	3	1- 3	Chuyên đề 1: Ôn tập pin điện và điện phân	Tuần 21
2	3	4- 6	Chuyên đề 2: Ôn tập cấu tạo và tính chất của kim loại	22
3	3	7 - 9	Chuyên đề 3: Ôn tập tách kim loại, tái chế kim loại và sự ăn mòn kim loại.	23
4	3	10 - 12	Chuyên đề 4: Ôn tập đại cương về kim loại	25
5	3	13 - 15	Chuyên đề 5: Ôn tập nguyên tố nhóm IA	56
6	3	16 - 18	Luyện đề tổng hợp kiến thức chuyên đề 1,2,3 theo định dạng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT	27
TỔNG SỐ TIẾT DỰ KIẾN: 18 tiết				

Giai đoạn 4: 29 tiết bắt đầu từ ngày 30/3 /2026 đến ngày 06/06 /2026

Thời gian tổ chức ôn tập và số tiết ôn tập

STT	Số tiết	Tiết theo PPCT	Tên chuyên đề	Thời gian thực hiện
1	3	1- 3	Chuyên đề 1: Ôn tập Kim loại kiềm và hợp chất	30
2	3	4 - 6	Chuyên đề 2: Ôn tập Kim loại kiềm thổ và hợp chất	31
3	3	7 - 9	Chuyên đề 3: Ôn tập tổng hợp tổng hợp nhóm IA và IIA	32
4	6	10 -15	Chuyên đề 4: Ôn tập về kim loại chuyển tiếp dãy thứ nhất và phức chất	33,35
5	4	16 – 19	Chuyên đề 5 :Ôn tập Tổng hợp hoá vô cơ	37
6	3	20 -22	Luyện đề tổng hợp kiến thức chuyên đề 1,2,3 theo định dạng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT	38
7	3	23-25	Chuyên đề 6: Ôn tập tổng hợp hữu cơ	38
8	4	26-29	Luyện đề tổng hợp	39
TỔNG SỐ TIẾT DỰ KIẾN: 29 tiết				

D/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Phân công nhiệm vụ***** Đối với nhóm trưởng :**

+ Xây dựng kế hoạch nội dung ôn tập của môn theo kế hoạch của nhà trường, phù hợp với đặc điểm của tổ và các nhóm đối tượng học sinh về nội dung, phương pháp, mức độ yêu cầu...

+ Thống nhất nội dung dạy từng đợt, từng tuần, thảo luận tìm ra phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh .

*** Đối với giáo viên dạy ôn tập :**

+ Lập kế hoạch ôn tập của cá nhân cụ thể, chi tiết theo đối tượng học sinh trong lớp dạy được phân công.

+ Thực hiện tốt nội qui, qui định về nề nếp chuyên môn, có đầy đủ các loại hồ sơ theo qui định.

+ Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã được lãnh đạo ký duyệt, nội dung dạy từng tuần đã được thống nhất trong nhóm chuyên môn, lập danh sách học sinh yếu , kèm cần phụ đạo thêm.

+ Chịu trách nhiệm trước nhà trường về chất lượng học sinh mà lớp mình phụ trách.

+ Phối kết hợp với giáo viên chủ nhiệm trong việc quản lý duy trì sĩ số lớp và đánh giá học sinh, có trách nhiệm quản lý học sinh trong suốt ca dạy ôn tập.

+ Thông tin kịp thời với ban lãnh đạo nhà trường những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

*** Đối với học sinh:**

+ Có trách nhiệm thực hiện tốt nội qui, qui định của nhà trường, chăm chỉ chuyên cần trong học tập.

+ Thực hiện tốt kế hoạch ôn tập lập thời khóa biểu ôn tập hợp lý, khoa học

+ Chuẩn bị và ôn bài thật kỹ trước khi đến lớp

+ Hăng hái phát biểu xây dựng bài, cùng giúp nhau tiến bộ, thực hiện tốt đôi bạn cùng tiến

2. Chế độ báo cáo:

- Báo cáo định kỳ (thường là hàng tuần, tháng) về tiến độ ôn tập, kết quả học tập, tình hình học sinh (HS) và những khó khăn, vướng mắc

- Theo dõi chặt chẽ tình hình học tập, tính chuyên cần của học sinh, thông báo kịp thời về gia đình học sinh nghỉ học để có biện pháp giúp học sinh đi học đều đặn, đúng giờ, tích cực ôn tập.

Trên đây là kế hoạch ôn tập Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026 của nhóm Hóa học trường THPT LÝ TỰ TRỌNG, đề nghị các thành viên thực hiện nghiêm túc, chất lượng./.

LÃNH ĐẠO TRƯỜNG

Phan Duy Hiền

TỔ/NHÓM TRƯỞNG

Đặng Xuân Minh